

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày 20-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Minh Nghĩa - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H (đã chết) và bà: Đoàn Thị T; có chồng là Bùi Quang T và 01 con sinh năm 2012; tiền án: Tại Bản án số 137/2016/HSST ngày 30/8/2016, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; tại Bản án số 15/2016/HSST ngày 25/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 137/2016/HSST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, buộc bị cáo phải chấp hành 15 tháng tù; tại Bản án số 04/2017/HSST ngày 17/01/2017, Tòa án nhân dân quận Hải An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 137/2016/HSST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân và 09 tháng tù tại bản án số 15/2016/HSST ngày

21/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, buộc bị cáo phải chấp hành 24 tháng tù; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 22/5/2020, thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/5/2020; có mặt

- Bị hại: Anh Đỗ Văn H, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/5/2020, Phạm Thị H một mình đi xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave, BKS: 16R8-9820 đến tổ 29 Đông Khê, Ngõ Quyền, Hải Phòng với mục đích bán chả cá. Khi đi đến xưởng cơ khí của anh Nguyễn Văn T(sinh năm: 1980, địa chỉ: tổ 29 Đông Khê, Ngõ Quyền, Hải Phòng), thấy cửa mở, H dựng xe máy ở ngoài và đi bộ vào bên trong. Quan sát thấy trên mặt bàn uống nước ở giữa xưởng có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8 của anh Đỗ Văn H(sinh năm: 1983, địa chỉ: thôn Tân Hải, xã Đông Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình) không có người trông coi, H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi ra ngoài. Khi H định lên xe bỏ đi thì bị anh H phát hiện và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, đưa đến trụ sở công an phường Đông Khê lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Tại kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐ ngày 22/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngõ Quyền kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8 vỏ màu xanh tại thời điểm bị xâm hại, tài sản trên có giá 2.500.000đ

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại chiếc điện thoại Xiaomi Redmi 8 và không có yêu cầu bồi thường.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8 vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng đã được thu hồi, trả lại bị hại anh Đỗ Văn Hùng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 16R8-9820, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, màu hồng trắng; 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen bạc; 01 CMND mang tên Phạm Thị H, 01 thẻ ngân hàng AB Bank mang tên Bùi Quang Trung, 01 đăng ký xe moto BKS 16R8-9820 mang tên Nguyễn Tiến Trung và số tiền 3.193.000 đồng tạm giữ của Phạm Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Phạm Thị H.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSNQ ngày 06/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngõ Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt vì con của bị cáo còn nhỏ.

Bị hại được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai trong hồ sơ thể hiện thể hiện đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị H mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi 8 vỏ màu xanh đã qua sử dụng đã được thu hồi trả lại cho bị hại, anh Hùng không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 21/5/2020, Phạm Thị H đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, không trông coi tài sản nên đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Xiaomi Redmi 8 vỏ màu xanh, theo kết luận định giá tài sản trị giá 2.500.000 đồng. Bị cáo đã tái phạm, lần này lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy, hành vi của Phạm Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Phạm Thị H về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội. Bị cáo đã có 03 tiền án đều về tội chiếm đoạt tài sản và chưa được xóa

án tích. Vì vậy, cần cách ly bị cáo Phạm Thị H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[5] Bị hại anh Đỗ Văn H đã nhận tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại Xiaomi Redmi 8 vỏ màu xanh và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[6] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo Phạm Thị H, bị hại Đỗ Văn H được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tổng đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố; thủ tục định giá trong tố tụng hình sự về cơ bản đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo 02 ngày tạm giữ (từ ngày 22/5/2020 đến ngày 24/5/2020), thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại là 29 tháng 28 ngày.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Đỗ Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Đội CSHTTP Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Thu